

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HNGĐ-ST

Ngày 29 - 11 - 2018.

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Nguyễn Như Tạ.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 221/2018/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Thanh T, sinh năm 1987 – *Có mặt*

Bị đơn: Anh Lê Hoàng D, sinh năm 1985 – *Có mặt*.

Cùng trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19 - 9 - 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Ngô Thị Thanh T trình bày:

Chị và anh Lê Hoàng D kết hôn năm 2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Tuy nhiên, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Nguyên nhân do bất đồng về quan điểm lối sống, không tôn trọng lẫn nhau, anh D còn đánh đập và xúc phạm chị. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân giữa chị và

anh D không thể tiếp tục kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có con chung là Lê Ngô Vân K, sinh ngày 29-7-2011. Khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Lê Hoàng D trình bày: Anh thừa nhận trong quá trình chung sống vợ chồng đôi lúc có phát sinh mâu thuẫn. Tuy nhiên, anh xác định mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng, có thể hàn gắn được nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Như trình bày của chị T, anh không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến gì đối với việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Ngô Thị Thanh T và anh Lê Hoàng D đăng ký kết hôn ngày 17 tháng 12 năm 2009 tại Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông trên cơ sở tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp. Thời gian chung sống do bất đồng quan điểm, lối sống nên anh chị phát sinh mâu thuẫn, xúc phạm lẫn nhau. Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù anh D thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn, cãi vã, không tôn trọng lẫn nhau nhưng cho rằng có thể hàn gắn, không đến mức phải ly hôn nên không chấp nhận ly hôn. Kết quả xác minh tại địa phương phù hợp với lời khai của các đương sự. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài. Do vậy, chị T yêu cầu được ly hôn với anh D là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung:* Chị T và anh D có một con chung, cháu tên Lê Ngô Vân K, sinh ngày 29-7-2011. Chị T có nguyện vọng được nuôi con; anh D không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến. Về điều kiện, chị T và anh D đều đang công tác tại cơ quan Nhà nước, có thu nhập ổn định. Các bên có khả năng ngang nhau để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Tại thời điểm xét xử cháu K 07 tuổi 04 tháng, Tòa án đã tham khảo ý kiến, nguyện vọng của cháu K. Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo môi trường phát triển toàn diện và quyền lợi của con chưa thành niên, do cháu K còn nhỏ, có giới tính nữ nên cần sự chăm sóc, giáo dục, gần gũi của người mẹ trong thời gian đầu phát triển về tâm sinh lý. Do vậy cần giao cháu K cho chị T chăm sóc, nuôi dưỡng. Điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu K.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu, không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Ngô Thị Thanh T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Ngô Thị Thanh T đối với anh Lê Hoàng D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Thanh T được ly hôn với anh Lê Hoàng D.

2. Về con chung: Giao cho chị Ngô Thị Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Lê Ngô Vân K, sinh ngày 29-7-2011 đến tuổi trưởng thành. Anh Lê Hoàng D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ngô Thị Thanh T không yêu cầu, không đề cập giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên không yêu cầu, không đề cập giải quyết.

5. Về án phí: Chị Ngô Thị Thanh T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0003673 ngày 19 tháng 9 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- THADS huyện Đ;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Thị Thu Hà